

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2022/HS-PT
Ngày: 01-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Ông Nguyễn Phước Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa

Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Huỳnh Văn S do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

Bị cáo có liên quan đến kháng nghị: **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1986 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp B1, xã Đ Thượng, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S1, sinh năm 1948 và bà Trần Thị N, sinh năm 1951; có vợ tên Ngô Thị Thùy D, sinh năm 1986; có 05 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 121/2020/HSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, xử phạt Huỳnh Văn S 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/01/2021; Bản án số 162/2021/HSST ngày 12/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, xử phạt Huỳnh Văn S 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành bản án.

Nhân thân: Bản án số 29/2013/HSST ngày 23/01/2013 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt Huỳnh Văn S 05 năm 06

tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 31/8/2016, đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2021 cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 62K1-3489 chở Huỳnh Văn S đi từ nhà mẹ vợ của S ở khu vực 1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An về nhà S. Khi T chở S đến đoạn đường đá xanh thuộc khu vực 1, thị trấn Đ, huyện Đ, S nhìn thấy xe mô tô biển số 52Y3-5088 của ông Lâm Thành N1 dựng trên đường không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô trên đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân mà mua chất ma túy sử dụng. S kêu T dừng xe cho S xuống và T đi về trước. S quan sát không có người trông coi nên đi đến bẻ khóa cổ xe, rút dây điện nguồn nổ máy xe rồi chạy đến tiệm cầm đồ T1 thuộc ấp M1, xã M, huyện Đ cầm được 2.000.000 đồng. Đến ngày 13/12/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên S đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện nhằm hưởng được khoan hồng của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 123/KL.ĐGTS ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, tỉnh Long An kết luận xe mô tô biển số 52Y3-5088 có giá trị thành tiền là 6.650.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù chưa chấp hành của Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HS-ST ngày 12/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Huỳnh Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021 (được khấu trừ thời hạn bị cáo bị bắt tạm giam 01 ngày là ngày 17/9/2021).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 06/6/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ về áp dụng điều, khoản của Bộ luật Hình sự và phần xác định lý lịch đối với bị cáo Huỳnh Văn S.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Huỳnh Văn S thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An vẫn giữ nguyên nội dung Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị trong thời hạn Bộ luật Tố tụng hình sự quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Huỳnh Văn S có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 6.650.000 đồng của ông Lâm Thành N1, cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội danh. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện Đ áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo là chưa đúng quy định pháp luật, cụ thể:

Ngày 22/9/2020, Huỳnh Văn S bị Tòa án nhân dân quận huyện Đ, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/11/2021, S tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình Sự. Trong thời gian tại ngoại, Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HSST ngày 12/11/2021 chưa có hiệu lực pháp luật thì ngày 12/12/2021, S tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô có giá trị thành tiền là 6.650.000 đồng. Căn cứ quy định tại Điều 134, Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự, mục 4 Phần I Nghị quyết 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Tòa án nhân dân Tối cao, khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 13/12/2021. Do đó, lần này S phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chỉ phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Bản án của Tòa án nhân dân huyện Đ xác định Huỳnh Văn S phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và xét xử bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, sai lầm trong áp dụng pháp luật hình sự làm bất lợi cho bị cáo. Ngoài ra, trong phần lý lịch bị cáo của bản án xác định bị cáo Huỳnh Văn S có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1986 (bằng tuổi bị cáo) là chưa chính xác. Những sai sót, vi phạm nêu trên cần phải được khắc phục, sửa chữa theo trình tự phúc thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, áp dụng điểm b khoản 1

Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt từ 2 năm tù đến 2 năm 6 tháng tù đối với bị cáo Huỳnh Văn S, đề nghị, sửa phần lý lịch bị cáo như đã nêu.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Huỳnh Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/12/2021, tại đoạn đường thuộc khu vực 1, thị trấn Đ, huyện Đ, bị cáo S có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Lâm Thành N1 một xe mô tô biển số 52Y3-5088, trị giá thành tiền là 6.650.000 đồng. Sau đó, S mang xe đi cầm cố được số tiền 2.000.000 đồng. Đến ngày 13/12/2021, S đến cơ quan công an đầu thú hành vi phạm tội đã thực hiện. Tại Bản án số 162/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, xử phạt Huỳnh Văn S 01 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa chấp hành bản án. Đến ngày 12/12/2021, S tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ tỉnh Long An. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự và xét xử bị cáo 3 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An có Quyết định số 69/QĐ-VKSLA ngày 06 tháng 6 năm 2022 kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn S, sửa phần lý lịch bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Ngày 22/9/2020, Huỳnh Văn S bị Tòa án nhân dân quận huyện Đ, xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/11/2021, S tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong thời gian tại ngoại, Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 chưa có hiệu lực pháp luật thì ngày 12/12/2021, S tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô có giá trị thành tiền là 6.650.000 đồng. Căn cứ quy định tại Điều 134, Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự, mục 4 Phần I Nghị quyết 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Tòa án nhân dân tối cao, khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2021 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 13/12/2021. Như vậy, lần này S phạm tội không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chỉ phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự với tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Do đó, Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xác định Huỳnh Văn S phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và xét xử bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác, sai lầm trong áp dụng pháp luật hình sự làm bất lợi cho bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị 6.650.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ thuộc trường hợp “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo, nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, trong phần lý lịch của bị cáo bản án xác định, bị cáo Huỳnh Văn S có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1986 (bằng tuổi bị cáo) là chưa chính xác, có nhầm lẫn nên cũng cần chỉnh sửa. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về áp dụng điều, khoản của Bộ luật Hình sự, hình phạt và phần xác định lý lịch đối với bị cáo Huỳnh Văn S như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Huỳnh Văn S không thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thì hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và các điểm b, c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2022/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về áp dụng điều, khoản của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ hình phạt và phần xác định lý lịch đối với bị cáo Huỳnh Văn S.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù chưa chấp hành của Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Huỳnh Văn S phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2021, được khấu trừ thời hạn bị cáo bị bắt tạm giam 01 ngày là ngày 17/9/2021.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Văn S 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 01/8/2022 để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- Người TGTTC;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng